

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH.

Số: 1685/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 16 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách Trung ương năm 2019, hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn huyện Hoài Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 55/TTr-SKHĐT ngày 13/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách Trung ương năm 2019, hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trên địa bàn huyện Hoài Nhơn. *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

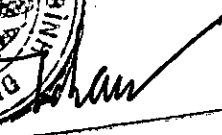
Điều 2. UBND huyện Hoài Nhơn chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng danh mục được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVP KT;
- Lưu VT, K19. (M.12b) 




Trần Châu

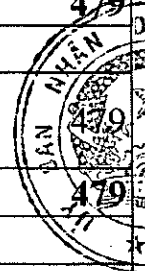
Phụ lục

DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2019
HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN HOÀI NHƠN

(Kèm theo Quyết định số: 1685/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Khái toán	Kế hoạch vốn phân bổ
I	Huyện Hoài Nhơn				7.185
1	Xã Hoài Châu	-	0	2.530	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
	Tuyến mở rộng đường đi trung tâm xã Hoài Châu	An Sơn, Hội An	2018	2.530	479
2	Xã Hoài Sơn	-	0	1.426	479
	<i>Tiêu chí 5: trường học</i>				
	Trường mẫu giáo xã Hoài Sơn (Hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, nhà bếp)	Xã Hoài Sơn	2018-2019	1.426	479
3	Xã Hoài Hải	-	0	2.067	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
	Mở rộng, nâng cấp đường giao thông tuyến đường từ trường Mẫu giáo thôn Diêu Quang đến ngã tư nhà ông Ràng	Thôn Diêu Quang	2019	2.067	479
4	Xã Hoài Châu Bắc	-	0	3.262	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	Mở rộng tuyến đường từ Ngã Tư Quy Thuận đi Hoài Châu	Hoài Châu Bắc	2017	1.967	279
	<i>Tiêu chí 3: thủy lợi</i>				
b	Tuyến mương từ Ngõ Thi đến ao Biền Lâu (mương Đồng Đưng)	Hoài Châu Bắc	2017	1.295	200



5	Xã Hoài Thanh	-	0	7.102	479
	<i>Tiêu chí 5: trường học</i>				
a	Trường Mẫu giáo Hoài Thanh, Hạng mục Tường rào, cổng ngõ	Thôn Mỹ An 2	2017	404	158
	<i>Tiêu chí 6: cơ sở vật chất văn hoá</i>				
b	Tường rào, cổng ngõ sân vận động Gò Đồng xã Hoài Thanh	Thôn Mỹ An 2	2018	697	121
	<i>Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn</i>				
c	Chợ Gò Dưa xã Hoài Thanh	Thôn An Lộc 2	2019	6.001	200
6	Xã Tam Quan Nam	-	0	1.562	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	BT nội đồng: Từ ruộng ông Tầm- Cổng Đen	Thôn Tăng Long 2	2018	336	103
b	BTGT: Từ nhà ông Khuê- nhà ông Lợi (L=205m); Từ nhà ông Bảo - nhà bà Hoa (L=110m); Từ nhà ông Quang- nhà ông Hương (L=115m)	Thôn Trung Hoá	2018	265	81
c	Tuyến đường từ nhà ông Hạnh- nhà ông Cu (61m); Từ nhà ông Biết- nhà ông Xuân (68m); Từ nhà ông Hồng- nhà ông Dũng (137m); Từ nhà ông Tới- nhà ông Hùng (246m)	Thôn Cửu Lợi Tây, Cửu Lợi Bắc, Trung Hoá	2018	386	119
d	Từ nhà ông Dô- nhà ông Tự; Từ nhà ông Tự- nhà ông Công; Từ nhà ông Thương- nhà ông Liên (L=421m)	Thôn Trung Hoá	2018	343	105
đ	BTGT: Từ nhà ông Cường- nhà ông Nguyên (L=175m)	Thôn Trung Hoá	2018	99	30
e	BTGT: Từ Trường TH số 2- nhà ông Hùng (L=57m)	Thôn Cửu Lợi Đông	2018	74	23
g	BTGT: Từ giáp đường bê tông- Trường Mẫu giáo (L=60m)	Thôn Trung Hoá	2018	59	18
7	Xã Hoài Phú	-	0	1.079	479
	<i>Tiêu chí 6: cơ sở vật chất văn hoá</i>				
	Sân vận động trung tâm khu vực xã Hoài Phú	Lương Thọ 2	2018-2019	1.079	479
8	Xã Hoài Tân	-	0	3.310	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				

ayl

a	Mở rộng, bê tông tuyến đường từ nhà Phan Thử đến giáp xóm 1 Đệ Đức 3 (xóm 1 Đệ Đức 3-An Dưỡng 1);	Thôn Đệ Đức 3-An Dưỡng 1	2016	1.735	150
b	BT tuyến từ ngõ Tuổi đến đường ĐT 638 thôn Giao Hội 1	Thôn Giao Hội 1	2018	932	229
c	Bê tông tuyến từ ngõ Bông thôn GH2 đến giáp ngõ Quế thôn GH1	Thôn Giao Hội 2-Giao Hội 1	2018	643	100
9	Xã Hoài Xuân	-	0	3.160	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	Bê tông GTNT, tuyến nhà Lai-cầu bà Di (Thái Lai), dài 482m	Thái lai	2018	385	58
b	Bê tông GTNT, tuyến cầu bà Mầm-nhà Thiết (Thuận Thượng 1), dài 171m; Nhà Thiết-nhà Lượm (Thuận Thượng 2), dài 339m	Thuận Thượng 1+2	2018	406	62
c	Bê tông GTNT, tuyến kênh N2A-giáp Hòa Trung 1 (Thái Lai), dài 440m; nhà Nối-nhà Tú (Thái Lai), dài 525m	Thái Lai	2018	769	117
d	Bê tông GTNT, tuyến trụ sở thôn-máng dài (Hòa Trung 2), dài 396m	Hòa Trung 2	2018	321	48
đ	Bê tông GTNT, tuyến cây Đông Đông-giáp Đê (Song Khánh), dài 697m	Song Khánh	2018	557	
e	Bê tông GTNT, tuyến nhà Quán-nhà Thẳng (Hòa Trung 1), dài 399m; ngõ Triều-nhà Cồn (Hòa Trung 1), dài 160m	Hòa Trung 1	2018	446	
g	Bê tông GTNT, tuyến nhà Sự-Miếu xóm 3 (Thái Lai), dài 345m	Thái Lai	2018	276	
10	Xã Tam Quan Bắc	-	0	3.959	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
	Mở rộng NC tuyến đường BTXM Từ nhà Ông Trần Văn Hải đến giáp cầu xóm 4 Công Thạnh	Công Thạnh	2019-2020	3.959	479
11	Xã Hoài Hảo	-	0	14.258	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				

a	Mở rộng nâng cấp tuyến đường từ nghĩa trang liệt sỹ xã Hoài Hảo đến ngã tư đường Gia Long	Tân Thạnh 1, Tân Thạnh 2, Cự Lễ	2017-2018	1.850	50
	<i>Tiêu chí 3: thủy lợi</i>				
b	Kiên cố hóa kênh mương hồ Phú Thạnh	Hội Phú	2018-2019	5.323	150
	<i>Tiêu chí 5: trường học</i>				
c	Trường mầm non Hoài Hảo	Tân Thạnh 1	2018-2019	6.108	100
	<i>Tiêu chí 17: môi trường và an toàn thực phẩm</i>				
d	XD hệ thống thoát nước trung tâm xã	Tân Thạnh 1	2016-2017	977	179
12	Xã Hoài Hương	-	0	6.079	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	Bê tông GTNT tuyến Thượng đến nhà Văn hóa thôn Phú An	Phú An	2014	570	179
	<i>Tiêu chí 5: trường học</i>				
b	Trường Mẫu giáo Hoài Hương (thôn Thiện Đức Đông)	Thiện Đức Đông	2013-2014	5.509	300
13	Xã Hoài Thanh Tây	-	0	1.548	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	Tuyến từ nhà ông Huỳnh đến đường Tỉnh lộ (nghĩa địa khu A) thôn Ngọc Sơn Nam.	Ngọc Sơn Nam	2016	333	160
b	Tuyến từ Trường mẫu giáo Bình Phú đến nhà ông Lê Hữu Bạ, thôn Bình Phú.	Bình Phú	2016	740	169
c	Tuyến từ mương N2 đến Quán Mùa thôn Bình Phú.	Bình Phú	2016	476	150
14	Xã Hoài Mỹ	-	0	2.898	479
	<i>Tiêu chí 2: giao thông</i>				
a	Nhà Lạ đi nhà Hưng; Nhà Hồng đi nhà Nữ	Công Lương	2019	210	52
b	Đường trục thôn - xóm An Nghiệp (Ngõ Xuyên -Ngõ Cặp, Ngõ Lảnh-Ngõ Trúc, Ngõ Trần -Ngõ Sao, Ngõ Hải-ngõ Phụng, Ngõ Nhung-BT xóm, Ngõ Tin-Ngõ Trúc, Ngõ Truyền-Ngõ Lảnh, Đường BT-Trạm bơm nước).	An Nghiệp	2019	1.086	125

7/

c	Đường trục thôn, xóm Định Trị (Ngõ Hoàn-Nhà Thuận).	Định Trị	2019	38	15
d	Đường thôn, xóm thôn Xuân Khánh (Nhà Đứng-Nhà Nghĩa, Nhà Sang -giáp đường liên xã)	Xuân Khánh	2019	258	105
đ	Đường thôn, xóm thôn Xuân Vinh(Nhà Phúc-đường liên xã)	Xuân Vinh	2019	380	50
e	Nhà Phong- nhà Trang; nhà Lân- nhà Xuân; nhà Tâm- nhà Hà; nhà Lương- nhà Hạnh; nhà Thị- nhà Khiêm	Xuân Vinh	2019	702	75
g	Nhà Đính- ĐT 639; Nhà Thẩm- ĐT 639; Nhà Quang- nhà Lừa; Nhà Quang- nhà Tiễn	Lộ Diêu	2019	224	57
15	Xã Hoài Đức	-	0	3.230	479
	<i>Tiêu chí 6: cơ sở vật chất văn hoá</i>				
	Nâng cấp sân vận động xã Hoài Đức	Thôn Lại Khánh - xã Hoài Đức	2018-2019	3.230	479